

Số: 2414/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 05 tháng 11 năm 2014.

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới công tác
cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2020.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Phòng , chống ma túy năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 96/2012 NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tại Tờ trình số 458/TTr.LĐTBXH-PCTNXH ngày 28 tháng 10 năm 2014 về việc Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động-thương binh và xã hội, Y tế, Tài chính, Kế hoạch-đầu tư; Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Lao động-thương binh và xã hội; “b/c”
- Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội;
- TTr.TU, TTr.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban VHXX-HĐND tỉnh;
- Thành viên BCĐ PCTP. AIDS,
TNMT, MD tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Chi cục phòng chống TNXH tỉnh;
- Lưu: VT-TH.

V3@03/11/2014

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Dũng

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2444/QĐ-UBND ngày 05 Tháng 11
năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).*

I. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Đổi mới về nhận thức, biện pháp điều trị nghiện và hệ thống cơ sở dự phòng, điều trị nghiện. Kế hoạch được triển khai, thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó ưu tiên đầu tư kinh phí cho các xã, phường, thị trấn trọng điểm về tệ nạn ma túy.

2. Đối tượng

Người nghiện ma túy, gia đình người nghiện ma túy, các cơ sở điều trị nghiện, các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác dự phòng và điều trị nghiện ma túy.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dự phòng và điều trị nghiện nhằm giảm tác hại của nghiện ma túy, kiềm chế sự gia tăng số người nghiện mới, góp phần bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và nâng cao sức khỏe nhân dân, hỗ trợ người nghiện tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn đến năm 2015

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân về dự phòng và điều trị nghiện, phấn đấu 80% cán bộ chính quyền các cấp và 60% người dân ở độ tuổi trưởng thành hiểu biết cơ bản về nghiện ma túy, các biện pháp, mô hình dự phòng và điều trị nghiện.

- Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng và điều trị nghiện, phấn đấu 80% cán bộ tham gia công tác dự phòng và điều trị nghiện được đào tạo kiến thức cơ bản về điều trị nghiện; 50% cán bộ làm công tác tư vấn về dự phòng và điều trị nghiện được đào tạo và được cấp chứng chỉ; 80% cán bộ y tế công tác tại các cơ sở

điều trị nghiện có đầy đủ văn bằng, chứng chỉ theo quy định về điều trị nghiện.

- Nâng tỷ lệ số người nghiện được điều trị so với số người nghiện có hồ sơ quản lý từ 43,73% (*tương đương 976 người/2.232 người*) hiện nay lên 70% vào năm 2015. Trong đó giảm dần tỷ lệ điều trị cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm đối với người nghiện có hộ khẩu tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xuống còn 20% vào năm 2015.

b) Giai đoạn 2016 – 2020

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân về dự phòng và điều trị nghiện, phấn đấu 100% cán bộ chính quyền các cấp và 80% người dân ở độ tuổi trưởng thành hiểu biết cơ bản về nghiện ma túy, các biện pháp, mô hình dự phòng và điều trị nghiện.

- Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng và điều trị nghiện, phấn đấu 90% cán bộ tham gia công tác dự phòng và điều trị nghiện được đào tạo kiến thức cơ bản về điều trị nghiện; 100% cán bộ làm công tác tư vấn về dự phòng và điều trị nghiện được đào tạo và được cấp chứng chỉ; 100% cán bộ y tế công tác tại các cơ sở điều trị nghiện có đầy đủ văn bằng chứng chỉ theo quy định về điều trị nghiện.

- Nâng tỷ lệ số người nghiện được điều trị so với số người nghiện có hồ sơ quản lý (*ước tính dự báo đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh khoảng 3.500 người*) từ 70% vào năm 2015 lên 90% vào năm 2020 (*ước tương đương khoảng 3.150 người*) trong đó, kéo giảm tối đa tỷ lệ điều trị bắt buộc tại Trung tâm.

III. NHIỆM VỤ:

1. Nâng cao nhận thức về dự phòng và điều trị nghiện:

- Đổi mới nội dung, đẩy mạnh công tác tập huấn nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp và tăng cường các hoạt động thông tin, truyền thông đến các tầng lớp nhân dân về nghiện ma túy, dự phòng và điều trị nghiện, xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, gia đình và bản thân người nghiện trong việc chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước về cai nghiện ma túy.

- Chú trọng lồng ghép công tác tuyên truyền về dự phòng và điều trị nghiện với chương trình phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, gắn với cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và nội dung xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Thực hiện xã hội hóa công tác tuyên truyền; phát huy vai trò trách nhiệm của hệ thống cơ quan thông tấn, báo chí, cơ quan thông tin, tuyên

truyền các cấp; thường xuyên đổi mới nội dung, triển khai đồng bộ các loại hình thông tin, tuyên truyền; duy trì, phát huy các loại hình tuyên truyền hiệu quả.

2. Xây dựng, phát triển các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện:

a) Mục đích

Hình thành mạng lưới các cơ sở điều trị nghiện có đủ năng lực, đáp ứng nhu cầu đa dạng về dịch vụ điều trị nghiện; tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện ma túy tiếp cận và sử dụng dịch vụ.

b) Nguyên tắc

- Nhà nước thành lập và có chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

+ Cơ sở do nhà nước thành lập: Là đơn vị sự nghiệp công lập, thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

+ Cơ sở do tổ chức cá nhân thành lập (cơ sở dân lập): Là cơ sở kinh doanh có điều kiện, thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Số lượng, quy mô, vị trí của các cơ sở phù hợp với nhu cầu điều trị và tình hình thực tế, bảo đảm thuận lợi cho người bệnh, tránh dàn trải lãng phí.

- Cơ sở do nhà nước thành lập dựa trên cơ sở vật chất, tổ chức, nguồn nhân lực sẵn có của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và ngành Y tế.

e) Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở điều trị nghiện tự nguyện

Cung cấp dịch vụ tư vấn, khám và điều trị toàn diện cho người nghiện ma túy với các phương pháp điều trị thích hợp cho từng người.

d) Tổ chức sắp xếp, phát triển cơ sở điều trị nghiện tự nguyện

d.1) Thực hiện lộ trình chuyển đổi một phần Trung tâm Giáo dục - Lao động và dạy nghề (viết tắt Trung tâm) thành cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trung tâm, đáp ứng yêu cầu của công tác điều trị nghiện trong tình hình mới.

- Sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ của Trung tâm để bảo đảm các điều kiện theo quy định về điều trị nghiện.

- Hình thức chuyển đổi: Chuyển đổi một phần Trung tâm sang cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

- Lộ trình thực hiện

+ Giai đoạn đến năm 2015: Đưa vào hoạt động một phần Trung tâm sang điều trị nghiện tự nguyện (dự kiến có thể tiếp nhận khoảng từ 100 đến 300 người cai nghiện tự nguyện).

+ Giai đoạn 2016 - 2020: Trung tâm chuyển đổi một phần được hoàn thiện và đi vào hoạt động với đầy đủ chức năng của cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

d.2) Phát triển và hoàn thiện các cơ sở điều trị thay thế thành cơ sở điều trị nghiện tự nguyện nhằm cung cấp dịch vụ toàn diện cho người nghiện.

- Rà soát các cơ sở điều trị nghiện thay thế, các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện, cơ sở Y tế (Trung tâm y tế cấp huyện) để cải tạo, nâng cấp và giao nhiệm vụ về điều trị nghiện tự nguyện phù hợp với tình hình thực tế của từng địa bàn.

- Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị và đào tạo, bồi dưỡng sắp xếp đội ngũ cán bộ đáp ứng đầy đủ các quy định của cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

- Lộ trình thực hiện:

+ Giai đoạn đến năm 2015: Hình thành một cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

+ Giai đoạn 2016 - 2020: Nâng cấp 01 cơ sở thay thế thành cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

d.3) Nâng cấp, phát triển Trung tâm dân lập thành cơ sở điều trị nghiện tự nguyện dân lập.

- Nguyên tắc: Trung tâm chủ động đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị; tuyên dụng, bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ bảo đảm các điều kiện theo quy định về cơ sở điều trị nghiện tự nguyện. Nhà nước hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn kỹ thuật; tiền thuốc, tiền ăn và các chi phí điều trị theo quy định của pháp luật.

- Lộ trình thực hiện:

+ Giai đoạn đến năm 2015: Hướng dẫn Trung tâm dân lập hoàn thiện cơ sở vật chất và thí điểm chuyển đổi thành cơ sở điều trị nghiện tự nguyện.

+ Giai đoạn 2016-2020: Hình thành 01 cơ sở điều trị nghiện tự nguyện tự nguyện dân lập.

3. Phát triển điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng

3.1. Xây dựng điểm điều trị cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

- Cơ sở, trang thiết bị, đội ngũ cán bộ của điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại gia đình, cộng đồng chủ yếu sử dụng Trạm y tế cấp xã để hoạt động, bảo đảm các điều kiện theo quy định theo Nghị định 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

- Căn cứ số lượng người nghiện ma túy tại địa phương và điều kiện sẵn có để thành lập điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại gia đình, cộng đồng phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Cán bộ làm việc tại các điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại gia đình, cộng đồng chủ yếu là kiêm nhiệm, là những ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội cấp xã tham gia.

- Nhiệm vụ: Tư vấn giúp người nghiện điều trị nghiện thích hợp; tổ chức điều trị và hỗ trợ giúp người nghiện tuân thủ điều trị.

- Lộ trình thực hiện

+ Giai đoạn đến năm 2015: Tổ chức tuyên truyền rộng rãi, dự kiến chọn 4 điểm (thành phố Vũng Tàu, Long Điền, huyện Tân Thành, thành phố Bà Rịa) thực hiện mô hình cai nghiện tại gia đình và cộng đồng theo Nghị định 94/2010/NĐ-CP.

+ Giai đoạn 2016 - 2020: Tiếp tục nhân rộng ra các địa bàn có số lượng người nghiện cao.

3.2. Phát triển điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng

- Căn cứ số lượng người nghiện ma túy tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện Quyết định thành lập điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tăng cường các dịch vụ hỗ trợ tại các điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng để giúp người nghiện ma túy lựa chọn phương pháp điều trị nghiện thích hợp; hỗ trợ giúp người nghiện tuân thủ điều trị.

- Huy động sự tham gia và kết nối hoạt động của các cá nhân, tổ chức xã hội tại địa phương.

- Bố trí cán bộ làm việc tại các điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng chủ yếu là kiêm nhiệm. Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ và xem xét tăng cường chế độ chính sách cho cán bộ chuyên trách.

4. Quy hoạch cơ sở điều trị nghiện bắt buộc theo hướng giảm dần:

Rà soát, đánh giá nhu cầu điều trị nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục, lao động và dạy nghề để xác định quy mô điều trị cho phù hợp với nhu cầu điều trị nghiện bắt buộc.

5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện:

a) Mục đích: Thống nhất chương trình khung, giáo trình, điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp giấy phép cho cơ sở đào tạo về điều trị nghiện nhằm từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ.

b) Nội dung, đối tượng, hình thức và các bước triển khai đào tạo:

- Nội dung, đối tượng và hình thức đào tạo

+ Đào tạo cơ bản về dự phòng và điều trị nghiện

. Đối tượng: Cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp tham gia công tác điều trị nghiện.

. Hình thức: Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng đối với cán bộ làm việc trong lĩnh vực này và phối hợp các đơn vị bạn học tập kinh nghiệm các mô hình phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương.

+ Đào tạo về tư vấn điều trị nghiện

. Đối tượng: Cán bộ làm công tác tư vấn tại các cơ sở điều trị nghiện, điểm chăm sóc, hỗ trợ, điều trị nghiện tại cộng đồng.

. Hình thức: Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng và cấp chứng chỉ về tư vấn điều trị nghiện.

+ Đào tạo về điều trị thay thế, điều trị hội chứng cai và các rối loạn tâm thần, thể chất ở người nghiện

. Đối tượng: Cán bộ y tế công tác tại các cơ sở điều trị nghiện, điểm chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng.

. Hình thức: Tổ chức lớp đào tạo bồi dưỡng và cấp chứng chỉ về điều trị thay thế và điều trị cắt cơn nghiện.

- Các bước triển khai thực hiện:

+ Tổ chức xây dựng chương trình khung, giáo trình đào tạo

. Chương trình khung và giáo trình đào tạo cơ bản về dự phòng và điều trị nghiện.

. Chương trình khung và giáo trình đào tạo về tư vấn điều trị nghiện.

. Chương trình khung và giáo trình đào tạo về tư vấn điều trị thay thế, điều trị hội chứng cai.

+ Xây dựng và hoàn thiện tiêu chí, điều trị, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp giấy phép cho các cơ sở tham gia đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện.

+ Triển khai công tác đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện đáp ứng các mục tiêu đã đề ra.

c) Lộ trình thực hiện:

- Giai đoạn đến năm 2015: Tổ chức đào tạo về điều trị nghiện bằng thuốc thay thế; đào tạo cán bộ tham gia thí điểm về điều trị nghiện.

- Giai đoạn 2016 – 2020: Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ các cơ sở điều trị nghiện, chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng.

6. Đánh giá công tác điều trị nghiện:

Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả công tác điều trị nghiện.

IV. GIẢI PHÁP:

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức về nghiện ma túy, dự phòng và điều trị nghiện:

a) Xây dựng chương trình, tài liệu truyền thông về ma túy, nghiện ma túy và các biện pháp dự phòng và điều trị nghiện phù hợp với đội ngũ cán bộ quản lý các cấp và các tầng lớp nhân dân.

b) Triển khai các hoạt động thông tin, truyền thông về dự phòng và điều trị nghiện tới các tầng lớp nhân dân với nhiều hình thức, nội dung đa dạng, phong phú.

2. Tăng cường xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, chế độ về điều trị nghiện trên cơ sở các quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành và điều kiện tình hình thực tế của địa phương.

3. Huy động nguồn lực cho công tác dự phòng và điều trị nghiện:

a) Tăng cường hỗ trợ đầu tư từ ngân sách nhà nước:

- Tăng cường hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hệ thống các cơ sở điều trị nghiện để đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa để họ có điều kiện tiếp cận với dịch vụ về dự phòng và điều trị nghiện.

b) Huy động sự tham gia của cộng đồng, khuyến khích xã hội hóa công tác điều trị nghiện:

- Khuyến khích các tổ chức phi chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và các cá nhân tham gia đầu tư, thành lập các cơ sở tư vấn dự phòng và điều trị nghiện, thành lập các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện;

- Khuyến khích các tổ chức tôn giáo, các câu lạc bộ, nhóm giáo dục đồng đẳng, các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia hỗ trợ, giúp đỡ người sử dụng ma túy tham gia Chương trình dự phòng và điều trị nghiện.

c) Tăng cường sự phối hợp liên ngành và huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội:

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền và sự tham gia của cả hệ thống chính trị đối với công tác dự phòng và điều trị nghiện;

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch liên ngành để triển khai công tác tư vấn dự phòng và điều trị nghiện, lồng ghép, phối hợp hiệu quả giữa các dịch

vụ về phòng, chống HIV/AIDS; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ hỗ trợ dạy nghề, vay vốn, tạo việc làm với dịch vụ tư vấn dự phòng và điều trị nghiện;

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Sở ngành trong công tác dự phòng và điều trị nghiện.

d) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng và điều trị nghiện

- Sắp xếp, bố trí lại và sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ cán bộ, nhân viên trong các cơ sở điều trị nghiện nhằm đáp ứng yêu cầu đòi hỏi mới công tác điều trị nghiện;

- Tăng cường, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng và điều trị nghiện.

4. Hỗ trợ tạo việc làm cho người sau cai nghiện: Tiếp tục triển khai, nhân rộng các mô hình, biện pháp hỗ trợ có hiệu quả trong công tác dạy nghề, cho vay vốn và tạo việc làm cho người tái hòa nhập cộng đồng.

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM:

1. Sở Lao động - thương binh và xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung và tiến độ đã đề ra; định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán kinh phí thực hiện gửi các sở, ngành liên quan thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan rà soát, xây dựng và thực hiện phương án sắp xếp, nâng cấp cải tạo lại Trung tâm Giáo dục, lao động và dạy nghề, hình thành các cơ sở cai nghiện tự nguyện, các điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng nhằm đảm bảo điều kiện triển khai thực hiện, phù hợp với tình hình thực tiễn tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch đào tạo, chương trình khung, giáo trình đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tư vấn điều trị nghiện, cán bộ xã hội.

- Tham mưu, đề xuất, sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách về dự phòng và điều trị nghiện, các cơ chế chính sách hỗ trợ người nghiện trong học nghề, tạo việc làm và tiếp cận các dịch vụ xã hội.

- Phối hợp với Công an tỉnh khảo sát, thống kê người nghiện để nắm bắt thực trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở tham mưu, tổ chức thực hiện kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Phối hợp với Sở Y tế đề xuất Bộ Y tế hoàn thiện quy trình cai nghiện tại các cơ sở điều trị.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch, báo cáo Bộ Lao động-thương binh và xã hội, UBND tỉnh.

2. Sở Y tế:

- Hướng dẫn việc chuẩn đoán và điều trị nghiện; ứng dụng các phương pháp, bài thuốc hỗ trợ điều trị cắt cơn, chống tái nghiện. Đẩy mạnh hoạt động của các khoa tham vấn tạo điều kiện cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện được tiếp cận các chương trình điều trị nghiện, chương trình can thiệp giảm tác hại, tư vấn xét nghiệm HIV, chương trình điều trị bằng thuốc ARV...v..v..

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương nâng cấp, phát triển các cơ sở điều trị bằng Methadone thành cơ sở điều trị nghiện toàn diện, cơ sở cấp phát thuốc thay thế thành các điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị tại cộng đồng.

- Phối hợp với Sở Lao động - thương binh và xã hội hướng dẫn các địa phương triển khai mô hình thí điểm điều trị nghiện, tập huấn cho cán bộ cơ sở về phương pháp điều trị nghiện.

- Tổ chức phổ biến, tập huấn cho cán bộ y tế các cấp về xác định tình trạng nghiện ma túy, điều trị cắt cơn nghiện ma túy và cấp chứng chỉ về điều trị cắt cơn nghiện ma túy theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

3. Công an tỉnh:

- Lồng ghép các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng, chống ma túy với các hoạt động của kế hoạch. Đánh giá, xác định và phân loại các phường, xã, thị trấn trọng điểm về tệ nạn ma túy.

- Chủ trì phối hợp các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác đấu tranh chuyển hóa làm trong sách các địa bàn, các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn có hiệu quả các tội phạm có liên quan đến ma túy, tạo môi trường lành mạnh giúp người đang cai nghiện không bị lôi kéo sử dụng lại ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thống kê, rà soát, phân loại người nghiện ma túy trên địa bàn toàn tỉnh;

- Phối hợp với Sở Lao động-thương binh và xã hội, Sở Y tế hướng dẫn công tác quản lý và tổ chức điều trị nghiện tại cộng đồng và duy trì các điểm tư vấn chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng.

- Chỉ đạo lực lượng công an huyện, thành phố tăng cường các biện pháp nghiệp vụ.

- Phối hợp các ngành, địa phương liên quan tổ chức đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại các cơ sở, các điểm tư vấn, điều trị nghiện.

4. Sở Nội vụ:

- Phối hợp với Sở Lao động-thương binh và xã hội, Sở Y tế hướng dẫn về tổ chức bộ máy, cán bộ và hoạt động của các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện;

- Hướng dẫn xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong hệ thống cơ sở điều trị nghiện.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Bố trí ngân sách hỗ trợ đầu tư có mục tiêu để xây dựng, nâng cấp, mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện, cơ sở điều trị nghiện bắt buộc và các điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng;

- Chủ trì hướng dẫn việc lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy và các chương trình mục tiêu quốc gia khác có liên quan với các hoạt động của Kế hoạch;

- Phối hợp với Sở Lao động-thương binh và xã hội quy hoạch hệ thống cơ sở điều trị nghiện.

6. Sở Tài chính:

- Có trách nhiệm thẩm định, cấp phát kinh phí thực hiện Kế hoạch đã được ngân sách bố trí trong dự toán hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; Thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành.

7. Sở Tư pháp:

- Chủ trì phối hợp với các Sở - ngành rà soát, đề xuất sửa đổi các văn bản hướng dẫn thi thành Luật, Hiến pháp năm 2013 liên quan đến công tác dự phòng và điều trị nghiện.

- Hướng dẫn pháp luật về lĩnh vực cai nghiện ma túy trong giai đoạn hiện nay tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương tổ chức thực hiện;

- Phối hợp với Sở Lao động-thương binh và xã hội nghiên cứu xây dựng các văn bản pháp luật về điều trị nghiện.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp Sở Lao động-thương binh và xã hội xây dựng chương trình khung, giáo trình đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện và xây dựng, ban hành điều kiện, tiêu chuẩn các cơ sở đào tạo về dự phòng và điều trị nghiện.

9. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức về bệnh nghiện, các biện pháp dự phòng và điều trị nghiện;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông triển khai các hoạt động truyền thông về dự phòng và điều trị nghiện.

10. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp cùng toàn thể nhân dân tham gia vào công tác dự phòng và điều trị nghiện, hỗ trợ giúp đỡ người bệnh trong quá trình điều trị nghiện; giám sát, kiểm tra các cơ quan, tổ chức trong việc triển khai công tác dự phòng và điều trị nghiện.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ mục tiêu, nội dung và giải pháp trong kế hoạch này để tham mưu cấp ủy chỉ đạo hệ thống chính trị tăng cường công tác phòng, chống ma túy, công tác dự phòng và điều trị nghiện ở địa phương, đảm bảo đạt mục tiêu, yêu cầu đã đề ra; tập trung chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể phối hợp lực lượng công an đấu tranh chuyên hóa địa bàn phức tạp về ma túy, duy trì giữ vững không để địa bàn phát sinh tệ nạn xã hội.

- Chủ động đầu tư ngân sách địa phương và huy động nguồn lực của xã hội để nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tại địa phương. Tập trung chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và chuẩn bị nhân sự để thành lập các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện, các điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các ngành, các cấp tại địa phương khảo sát đánh giá chính xác về tình hình nghiện ma túy trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch đổi mới hệ thống cơ sở điều trị nghiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tổ chức sắp xếp lại hệ thống cơ sở điều trị nghiện, điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm của các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các địa phương theo phân cấp quản lý của Luật ngân sách Nhà nước; kinh phí lồng ghép trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy; Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và các chương trình mục tiêu quốc gia khác; Kinh phí huy động từ các nguồn lực xã hội; hợp tác quốc tế và các nguồn hợp pháp khác.

2. Người tham gia điều trị chi trả một phần phí dịch vụ điều trị theo quy định. Nhà nước có chính sách hỗ trợ điều trị cho gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; người thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, người thuộc hộ nghèo, người chưa thành niên, người khuyết tật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Kế hoạch được thực hiện trong giai đoạn từ nay đến năm 2020.

2. Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Lao động-thương binh và xã hội để tổng hợp.

3. Giao Sở Lao động-thương binh và xã hội theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện nội dung, nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

KT.CHỦ TỊCH *mal*
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Lê Thanh Dũng